

**Phụ lục số 02: DANH SÁCH**

**Giáo viên hướng dẫn có học sinh đoạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2025-2026  
được thưởng theo Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

TT	Họ và tên giáo viên	Môn	Tên trường	Số lượng đoạt giải					Tiền thưởng (đồng)	Ghi chú
				Tổng	Nhất	Nhì	Ba	KK		
<b>TỔNG:</b>				<b>134</b>	<b>2</b>	<b>25</b>	<b>47</b>	<b>60</b>	<b>502.500.000</b>	
1	Nguyễn Đức Hiền	Địa lí	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	4	1		2	1	17.500.000	GVHD: 50% (1 nhất), 30% (2 ba, 1 KK)
2	Bùi Thu Trà	Ngữ văn	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1	1				10.000.000	GVHD: 50% (1 nhất)
3	Hà Thị Bẩy	Tiếng Trung	THPT chuyên Lào Cai	5		2	2	1	19.500.000	GVHD: 50% (1 nhì), 30% (1 nhì, 2 ba, 1 KK)
4	Đoàn Thanh Mai	Lịch sử	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	5		2	2	1	19.500.000	GVHD: 50% (1 nhì), 30% (1 nhì, 2 ba, 1 KK)
5	Trần Thị Loan	Sinh học	THPT chuyên Lào Cai	5		1		4	13.500.000	GVHD: 50% (1 nhì), 30% (4 KK)
6	Trần Thị Thu Hương	Hoá học	THPT chuyên Lào Cai	5			1	4	11.000.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (4 KK)
7	Nguyễn Mai Thương	Địa lí	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	5			1	4	11.000.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (4 KK)
8	Nguyễn Thị Vân Khánh	Tiếng Anh	THPT chuyên Lào Cai	4		4			21.000.000	GVHD: 50% (1 nhì), 30% (3 nhì)
9	Nguyễn Thị Thu Hương	Tiếng Trung	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	4		2		2	15.000.000	GVHD: 50% (1 nhì), 30% (1 nhì, 2 KK)
10	Phạm Duy Đông	Hoá học	THPT chuyên Lào Cai	4			1	3	9.500.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (3 KK)
11	Đặng Thị Hiền	Lịch sử	THPT chuyên Lào Cai	3		1	2		13.500.000	GVHD: 50% (1 nhì), 30% (2 ba)
12	Nguyễn Thị Tâm	Lịch sử	THPT chuyên Lào Cai	3		1	1	1	12.000.000	GVHD: 50% (1 nhì), 30% (1 ba, 1 KK)

TT	Họ và tên giáo viên	Môn	Tên trường	Số lượng đoạt giải					Tiền thưởng (đồng)	Ghi chú
				Tổng	Nhất	Nhì	Ba	KK		
13	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Tiếng Trung	THPT chuyên Lào Cai	3			2	1	9.500.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (1 ba, 1 KK)
14	Đào Xuân Tiềm	Toán	THPT chuyên Lào Cai	3			1	2	8.000.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (2 KK)
15	Nguyễn Như Thắng	Tin học	THPT chuyên Lào Cai	2		1	1		10.500.000	GVHD: 50% (1 nhì), 30% (1 ba)
16	Lê Thị Hoài	Vật lí	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	2		1	1		10.500.000	GVHD: 50% (1 nhì), 30% (1 ba)
17	Nguyễn Hồng Nam	Vật lí	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	2		1	1		10.500.000	GVHD: 50% (1 nhì), 30% (1 ba)
18	Nguyễn Việt Dũng	Vật lí	THPT chuyên Lào Cai	2		1		1	9.000.000	GVHD: 50% (1 nhì), 30% (1 KK)
19	Bùi Thị Thanh Hoa	Ngữ Văn	THPT chuyên Lào Cai	2		1		1	9.000.000	GVHD: 50% (1 nhì), 30% (1 KK)
20	Lê Thị Phương Lan	Địa lí	THPT chuyên Lào Cai	2		1		1	9.000.000	GVHD: 50% (1 nhì), 30% (1 KK)
21	Nguyễn Thị Nhung	Lịch sử	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	2		1		1	9.000.000	GVHD: 50% (1 nhì), 30% (1 KK)
22	Mai Hồng Kiên	Tin học	THPT chuyên Lào Cai	2			2		8.000.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (1 ba)
23	Vũ Hồng Quân	Toán	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	2			2		8.000.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (1 ba)
24	Trần Hoài Vũ	Toán	THPT chuyên Lào Cai	2			1	1	6.500.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (1 KK)
25	Nguyễn Thị Tân Mùi	Vật lí	THPT chuyên Lào Cai	2			1	1	6.500.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (1 KK)
26	Bùi Thị Phương Thúy	Ngữ Văn	THPT chuyên Lào Cai	2			1	1	6.500.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (1 KK)
27	Trịnh Thị Bạch Yến	Địa lí	THPT chuyên Lào Cai	2			1	1	6.500.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (1 KK)

TT	Họ và tên giáo viên	Môn	Tên trường	Số lượng đoạt giải					Tiền thưởng (đồng)	Ghi chú
				Tổng	Nhất	Nhì	Ba	KK		
28	Hà Huy Hoàng	Địa lí	THPT chuyên Lào Cai	2			1	1	6.500.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (1 KK)
29	Đặng Trần Hà	Tiếng Anh	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	2			1	1	6.500.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (1 KK)
30	Hoàng Thị Thu Hiền	Tiếng Anh	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	2			1	1	6.500.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (1 KK)
31	Nguyễn Khánh Hoà	Toán	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	2			1	1	6.500.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (1 KK)
32	Nguyễn Trọng Nghĩa	Toán	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	2			1	1	6.500.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (1 KK)
33	Lại Thị Hương	Vật lí	THPT chuyên Lào Cai	2			1	1	6.500.000	GVHD: 50% (1 ba), 30% (1 KK)
34	Nguyễn Thị Thu Thương	Tiếng Anh	THPT chuyên Lào Cai	2				2	4.000.000	GVHD: 50% (1 KK), 30% (1 KK)
35	Đỗ Ngọc Hoa	Tiếng Anh	THPT chuyên Lào Cai	2				2	4.000.000	GVHD: 50% (1 KK), 30% (1 KK)
36	Nguyễn Minh Ngọc	Hoá học	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	2				2	4.000.000	GVHD: 50% (1 KK), 30% (1 KK)
37	Mai Thu Hương	Sinh học	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	2				2	4.000.000	GVHD: 50% (1 KK), 30% (1 KK)
38	Nguyễn Thanh Vân	Ngữ Văn	THPT chuyên Lào Cai	1		1			7.500.000	GVHD: 50% (1 nhì)
39	Dương Thị Thủy	Lịch sử	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1		1			7.500.000	GVHD: 50% (1 nhì)
40	Bùi Thị Hiền	Hoá học	THPT Nghĩa Lộ	1		1			7.500.000	GVHD: 50% (1 nhì)
41	Nguyễn Thị Hương	Địa lí	PTDNTN THPT Yên Bái	1		1			7.500.000	GVHD: 50% (1 nhì)
42	Phạm Thị Hồng	Lịch sử	THPT Chu Văn An	1		1			7.500.000	GVHD: 50% (1 nhì)
43	Phạm Nguyên Hoàng	Vật lí	THPT chuyên Lào Cai	1			1		5.000.000	GVHD: 50% (1 ba)

TT	Họ và tên giáo viên	Môn	Tên trường	Số lượng đoạt giải					Tiền thưởng (đồng)	Ghi chú
				Tổng	Nhất	Nhì	Ba	KK		
44	Nguyễn Mai Phương	Hoá học	THPT chuyên Lào Cai	1			1		5.000.000	GVHD: 50% (1 ba)
45	Nguyễn Thị Chuyên	Hoá học	THPT chuyên Lào Cai	1			1		5.000.000	GVHD: 50% (1 ba)
46	Đỗ Thuỳ Dung	Sinh học	THPT chuyên Lào Cai	1			1		5.000.000	GVHD: 50% (1 ba)
47	Bùi Văn Tân	Tin học	THPT chuyên Lào Cai	1			1		5.000.000	GVHD: 50% (1 ba)
48	Nguyễn Thị Phương	Tin học	THPT chuyên Lào Cai	1			1		5.000.000	GVHD: 50% (1 ba)
49	Nguyễn Thị Hạnh	Ngữ Văn	THPT chuyên Lào Cai	1			1		5.000.000	GVHD: 50% (1 ba)
50	Hà Trọng Thái	Lịch sử	THPT chuyên Lào Cai	1			1		5.000.000	GVHD: 50% (1 ba)
51	Phạm Văn Đại	Địa lí	THPT chuyên Lào Cai	1			1		5.000.000	GVHD: 50% (1 ba)
52	Nguyễn Thị Minh Thu	Tiếng Anh	THPT chuyên Lào Cai	1			1		5.000.000	GVHD: 50% (1 ba)
53	Nguyễn Thanh Phương	Ngữ văn	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1			1		5.000.000	GVHD: 50% (1 ba)
54	Đỗ Minh Phương	Tiếng Trung	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1			1		5.000.000	GVHD: 50% (1 ba)
55	Phùng Thị Thu Hà	Toán	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1			1		5.000.000	GVHD: 50% (1 ba)
56	Tô Minh Trường	Toán	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1			1		5.000.000	GVHD: 50% (1 ba)
57	Đinh Nguyễn Ngọc Mai	Vật lí	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1			1		5.000.000	GVHD: 50% (1 ba)
58	Bùi Thị Chung Hiếu	Vật lí	THPT chuyên Lào Cai	1				1	2.500.000	GVHD: 50% (1 KK)
59	Nguyễn Việt Hà	Toán	THPT chuyên Lào Cai	1				1	2.500.000	GVHD: 50% (1 KK)
60	Nguyễn Bá Hoàng	Toán	THPT chuyên Lào Cai	1				1	2.500.000	GVHD: 50% (1 KK)
61	Phạm Văn Điệp	Vật lí	THPT chuyên Lào Cai	1				1	2.500.000	GVHD: 50% (1 KK)

TT	Họ và tên giáo viên	Môn	Tên trường	Số lượng đoạt giải					Tiền thưởng (đồng)	Ghi chú
				Tổng	Nhất	Nhì	Ba	KK		
62	Lã Thị Luyện	Sinh học	THPT chuyên Lào Cai	1				1	2.500.000	GVHD: 50% (1 KK)
63	Cao Ánh Tuyết	Ngữ Văn	THPT chuyên Lào Cai	1				1	2.500.000	GVHD: 50% (1 KK)
64	Tổng Thị Thùy Linh	Ngữ Văn	THPT chuyên Lào Cai	1				1	2.500.000	GVHD: 50% (1 KK)
65	Phan Thị Thuỳ Linh	Hoá học	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1				1	2.500.000	GVHD: 50% (1 KK)
66	Lê Thị Thu Huyền	Ngữ văn	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1				1	2.500.000	GVHD: 50% (1 KK)
67	Nguyễn Thị Việt Hà	Ngữ văn	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1				1	2.500.000	GVHD: 50% (1 KK)
68	Đỗ Lê Nam	Ngữ văn	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1				1	2.500.000	GVHD: 50% (1 KK)
69	Nguyễn Văn Phương	Sinh học	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1				1	2.500.000	GVHD: 50% (1 KK)
70	Đặng Tuấn Thành	Tin học	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1				1	2.500.000	GVHD: 50% (1 KK)
71	Vũ Thị Phương Lan	Vật lí	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1				1	2.500.000	GVHD: 50% (1 KK)

*(Tổng số tiền bằng chữ: Năm trăm linh hai triệu năm trăm nghìn đồng).*